TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2025/HS-ST
Ngày: 24 - 01- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN PHÚ NHUẬN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Túy Phượng

2/ Bà Lê Thị Thanh Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thanh Hà – Thư ký viên Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 89/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Dương Trung Q, sinh năm 1992 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 252 L, Tổ C, Khu phố D, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Quay phim, chụp hình; học vấn: đại học; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Hoài T (sinh năm 1965) và bà Dương Thị Thanh L (sinh năm 1966); hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/7/2023 tại Nhà tạm giữ Công an quận P.

(Bị cáo có mặt)

Bị hại:
Ông Phạm Ngọc L1; sinh năm 1988 (có mặt tại phiên toà)
Địa chỉ: F cư xá N, Phường D, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1992. (vắng mặt tại phiên toà)

Địa chỉ: E N, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Đoàn Thị Hải Y, sinh năm 1979. (vắng mặt tại phiên toà)

Địa chỉ: 1 T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Phạm Tấn L2, sinh năm 1991. (vắng mặt tại phiên toà)

Địa chỉ: D H, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2022 đến tháng 02/2023, Đỗ Dương Trung Q đã 03 lần đến tiệm cho thuê máy ảnh Long Lens của ông Phạm Ngọc L1 tại địa chỉ: F cư xá N, Phường D, quận P thuê máy ảnh và các thiết bị chụp ảnh để phục vụ công việc. Cụ thể: khoảng đầu tháng 12/2022, Q thuê 01 máy ảnh hiệu Canon 5D Mark 4; 01 ống kính hiệu Canon 24-70mm, 01 ống kính hiệu Canon 70-200mm, 01 ống kính hiệu Canon 16-35mm, 01 thiết bị chống rung hiệu Gimbal Ronin S1; khoảng đầu tháng 02/2023, Q thuê 01 máy ảnh hiệu Canon 5D Mark 3, 01 ống kính hiệu Canon 17- 40mm, 01 ống kính hiệu Canon Fix 85mm; khoảng giữa tháng 02/2023, Q thuê 01 chân máy ảnh hiệu Benro-KH26NL, 01 ống kính hiệu Canon 24-105mm. Do có quen biết từ trước nên khi thuê tài sản, ông L1 và Q không lập hợp đồng, giấy tờ giao nhận, ông L1 chỉ nhập thông tin vào hệ thống cửa hàng để theo dõi. Sau đó, mặc dù đến thời hạn, nhưng Q không trả lại các máy ảnh, thiết bị như đã hứa mà nhiều lần hứa hẹn, trốn tránh ông L1. Đến khoảng 17 giờ 00 ngày 31/3/2023, ông Phạm Ngọc L1 phát hiện Đỗ Dương Trung Q đang làm việc trong phim trường tại số A N, Phường Đ, Quận A nên đưa Q đến Công an P, quận P trình báo.

Đến ngày 11/7/2023, Đỗ Dương Trung Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận P ra Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Dương Trung Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Đồng thời, Q khai sau khi thuê các máy ảnh, thiết bị của anh L1, Q sử dụng vào mục đích công việc, tuy nhiên, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên sau đó Q đã nhiều lần mang các máy ảnh, thiết bị đi cầm cố, bán ở nhiều nơi khác nhau.

Khoảng giữa tháng 12/2022, Q mang 01 máy ảnh hiệu Canon 5D Mark 4; 01 ống kính hiệu Canon 24-70mm, 01 ống kính hiệu Canon 70-200mm, 01 ống kính hiệu Canon 16-35mm đã thuê của ông L1 đến tiệm C, địa chỉ số E N, Phường

A, quận G, cầm cố các tài sản trên cho ông Nguyễn Văn H (nhân viên) với giá 23.000.000 đồng.

Đến khoảng giữa tháng 02/2023, Q tiếp tục mang 01 máy ảnh hiệu Canon 5D Mark 3, 01 ống kính hiệu Canon 17- 40mm, 01 ống kính hiệu Canon Fix 85mm đến tiệm C cầm cố cho ông Nguyễn Văn H (nhân viên) với giá 13.000.000 đồng; mang 01 chân máy ảnh hiệu Benro-KH26NL, 01 ống kính hiệu Canon 24-105mm đến cửa hàng kinh doanh mua bán máy ảnh Được, địa chỉ số D H, phường B, Quận A, bán cho bà Đoàn Thị Hải Y (chủ cửa hàng) với giá 5.500.000 đồng; mang 01 thiết bị chống rung hiệu Gimbal Ronin S1 đến cửa hàng K, địa chỉ số D H, phường B, Quận A bán cho ông Phạm Tấn L2 (nhân viên) với giá 6.500.000 đồng. Số tiền trên, Q đã tiêu xài cá nhân hết.

Qua làm việc, ông Nguyễn Văn H, bà Đoàn Thị Hải Y, ông Phạm Tấn L2 khai nhận khi nhận cầm cố, mua các máy ảnh, thiết bị của Q, ông H, bà Y, ông L2 không làm các giấy tờ cầm cố, thu mua và không biết đây là tài sản do Q phạm tội mà có; hiện các tài sản trên đã được bán, thanh lý, không rõ nhân thân, lai lịch người mua hàng.

Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân quận P ngày 10/4/2023, kết luận:

- 01 máy ảnh hiệu Canon 5D Mark 4, có giá trị là 65.000.000 đồng;
- 01 máy ảnh hiệu Canon 5D Mark 3, có giá trị là 37.000.000 đồng;
- 01 ống kính hiệu Canon 17-40mm, có giá trị là 13.000.000 đồng;
- 01 ống kính hiệu Canon 16-35mm, có giá trị là 34.000.000 đồng;
- 01 ống kính hiệu Canon 24-70mm, có giá trị là 22.000.000 đồng;
- 01 ống kính hiệu Canon 24-105mm, có giá trị là 24.000.000 đồng;
- 01 ống kính hiệu Canon 70-200mm, có giá trị là 53.000.000 đồng;
- 01 ống kính hiệu Canon Fix 85mm, có giá trị là 8.000.000 đồng;
- 01 chân máy ảnh Benro-KH26NL, có giá trị là 2.500.000 đồng;
- 01 thiết bị chống rung hiệu Gimbal Ronin S, giá trị 13.000.000 đồng.

Tổng giá trị 270.835.000 đồng.

Lời khai nhận của Đỗ Dương Trung Q là phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được.hân thân, lai lịch) rủ đi uống cà phê, sau đó, K

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS.PN ngày 28/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận đã truy tố bị cáo Đỗ Dương Trung Q về tội " Lạm dụng

tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và nhân thân của bị cáo; đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Đỗ Dương Trung Q mức án từ 06(sáu) – 07(bảy) năm tù; trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an quận P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Phú Nhuận, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các văn bản tố tụng có trong hồ sơ vụ án như bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung, kết luận định giá…đều được tiến hành theo đúng quy định; tại các bản khai, biên bản hỏi cung và các tài liệu khác bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng có trong hồ sơ vụ án của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung vụ án:

Do cần do cần tiền tiêu xài nên bị cáo đã 03 lần thuê tài sản của ông Phạm Ngọc L1, gồm: 01 máy ảnh hiệu Canon 5D Mark 4; 01 máy ảnh hiệu Canon 5D Mark 3, 01 ống kính hiệu Canon 17-40mm, 01 ống kính hiệu Canon 16-35mm, 01 ống kính hiệu Canon 24-70mm, 01 ống kính hiệu Canon 70-200mm, 01 ống kính Canon Fix 85mm, 01 ống kính hiệu Canon 24-105mm, 01 chân máy ảnh Benro-KH26NL, 01 thiết bị hiệu Gimbal Ronin S1 rồi sau đó bị cáo đã nhiều lần mang các máy ảnh, thiết bị đi cầm cố, bán ở nhiều nơi khác nhau. Theo kết luận giám định, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 270.835.000 đồng.

Qua làm việc, ông Nguyễn Văn H, bà Đoàn Thị Hải Y, ông Phạm Tấn L2 khai nhận khi nhận cầm cố, mua các máy ảnh, thiết bị của Q, ông H, bà Y, ông L2 không làm các giấy tờ cầm cố, thu mua và không biết đây là tài sản do Q phạm tội mà có; hiện các tài sản trên đã được bán, thanh lý, không rõ nhân thân, lai lịch người mua hàng.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận của bị cáo, đối chiếu với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án là phù hợp, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định bị cáo Đỗ Dương Trung Q do cần tiền tiêu xài nên đã thuê tài sản của ông Phạm Ngọc L1 rồi sau đó dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản có tổng giá trị là 270.835.000 đồng. Hành vi của bị cáo Đỗ Dương Trung Q đã đủ yếu tố cấu thành tội " Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4]. Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo 02 lần thực hiện hành vi thuê tài sản sau đó chiếm đoạt tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "phạm tội 02 lần trở lên", quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo Đỗ Dương Trung Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về trách nhiệm dân sự:

Hiện các tài sản chiếm đoạt đã được bán, thanh lý, không rõ nhân thân, lai lịch người mua hàng nên không thu hồi được. Tại phiên tòa bị hại ông Phạm Ngọc L1 yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 150.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường. Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện và căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, và khoản 1 Điều 584, Điều 589

Bộ luật Dân sự 2015, buộc bị cáo Đỗ Dương Trung Q phải bồi thường cho ông Phạm Ngọc L1 số tiền 150.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Đỗ Dương Trung Q chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/Về điều luật, tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm khoản 3 Điều 175; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Đỗ Dương Trung Q **06 (sáu) năm tù về tội** "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"**.** Thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2023.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017) và khoản 1 Điều 584; Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015: Buộc bị cáo Đỗ Dương Trung Q phải bồi thường cho ông Phạm Ngọc L1 số tiền 150.000.000(*một trăm năm mươi triệu*) đồng.

Thi hành ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật tại cơ quan Thi hành án Dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (*hai trăm ngàn*) đồng và ……*(……..)* đồng án phí dân sự sơ thẩm

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/Về quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo:

- Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa thì tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.